

DANH SÁCH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN THÁNG 12.2025
(LẦN 1)

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
1	CĐKS27N2313	Nguyễn Thị Hoài	Thu	CĐKS27N23	
2	CĐKS27N3610	Lê Tâm	Như	CĐKS27N36	
3	CĐKS28N0721	Lê Thị Anh	Thư	CĐKS28N07	
4	CĐKS28N0813	Bùi Ngọc	Sang	CĐKS28N08	
5	CĐKS28N0913	Lê Hoàng Thứ	Uyên	CĐKS28N09	
6	CĐKS28N1114	Tạ Thị Bảo	Ngọc	CĐKS28N11	
7	CDKS2900533	Nguyễn Chí	Linh	CĐKS29N02	
8	CDKS2900147	Nguyễn Võ Tuấn	Kiệt	CĐKS29N05	
9	CDKS2900519	Trần Huỳnh Thảo	Nhi	CĐKS29N05	
10	CDLH1800124	Nguyễn Thị Huỳnh	Anh	CĐKS29N06	
11	CDKS2900511	Huỳnh Thị Tuyết	Nhi	CĐKS29N06	
12	CDKS2900153	Nguyễn Bình Yên	Nhi	CĐKS29N06	
13	CDKS2900312	Lê Huỳnh	Như	CĐKS29N06	
14	CDKS2900258	Nguyễn Hữu	Phát	CĐKS29N06	
15	CDKS2900599	Hà Thị Thanh	Thảo	CĐKS29N07	
16	CDKS2900429	Lê Quốc	Hùng	CĐKS29N08	
17	CDKS2900403	Phan Thanh	Bình	CĐKS29N09	
18	CDKS2900461	Nguyễn Trịnh Thảo	Nguyên	CĐKS29N10	
19	CDKS2900233	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	CĐKS29N10	
20	CDKS2900853	Nguyễn Ngô Nhựt	Linh	CĐKS29N11	
21	CDKS2900732	Hoàng Lăng Thu	Thảo	CĐKS29N11	
22	CDKS2900841	Phan Thị	Mùi	CĐKS29N13	
23	CDKS2900857	Lê Nguyễn Thanh	Lam	CĐKS29N14	

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
24	CDKS2900909	Trương Nguyễn Diệu	Linh	CĐKS29N15	
25	CDKS2900880	Nguyễn Trung	Tiến	CĐKS29N15	
26	CDKS2900904	Trần Hữu	Trung	CĐKS29N15	
27	CĐKS27N2217	Phan Huỳnh	Tâm	CĐKS27N22	Thi lại LT
28	CĐKS28N1117	Phan Phước	Thịnh	CĐKS28N11	Thi lại LT
29	CDKS2900189	Trần Bảo	Quốc	CĐKS29N03	Thi lại LT
30	CDKS2900473	Nguyễn Minh	Huy	CĐKS29N09	Thi lại TH(F&B)
31	CDKS2900067	Võ Thị Hằng	Ni	CĐKS29N09	Thi lại LT
32	CDKS2900789	Huỳnh Xuân	Hiệp	CĐKS29N11	Thi lại LT
33	CDKS2900681	Lê Thị Kim	Thanh	CĐKS29N11	Thi lại LT
34	CDKS2900823	Trần Nguyễn Bảo	Nhi	CĐKS29N14	Thi lại TH(FO)

Tổng số sinh viên đủ điều kiện dự thi: 34